

Số: 36/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: **63/2025/TLST-HNGĐ** ngày 25 tháng 8 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 2003

Địa chỉ: Ấp T, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp T, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **25 tháng 8 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **25 tháng 8 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Trần Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Trần Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh C thỏa thuận như sau:

Chị Nguyễn Thị Ngọc T được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Trần Nguyễn Văn K, sinh ngày 22/12/2024. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Trần Văn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng, chị T tự nguyện chịu và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0001879** ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Như vậy chị T còn được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 9;
- THA DS tỉnh Đồng Tháp;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- **UBND xã Mỹ Hội, HCL (cũ);**
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Thị Kim Hoa